

PL01:PVCV Cung cấp, lắp đặt van nạp bi online hệ thống nghiền than, Chuyển đổi khớp nối mềm đường gió cấp 1 sang loại inox, khớp giãn nở đường ống than tổ máy 2, cải tạo buồng xoắn máy nghiền và chống thủng các phễu ESP- Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 (TB2026-091)

(Đính kèm giấy đề xuất nhu cầu số:114/08/2026-BDSC ngày 19/08/2026)

STT	Mã chuẩn hóa vật tư	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Thông số kỹ thuật/ Yêu cầu kỹ thuật	Nhà sản xuất, xuất xứ	ĐVT	Khối lượng			Thời điểm cần sử dụng
						Nhu cầu sử dụng	Tồn kho	Nhu cầu mua sắm	
I	Chuyển đổi các khớp nối mềm đường gió cấp 1 sang loại khớp nối inox								
I.1	Vật tư								
1		Khớp nối giãn nở Inox đường gió nóng PA	- Gia công chế tạo khớp nối theo thông số kỹ thuật đã được phê duyệt.	Việt Nam	Bộ	1	0	1	Trước tháng 2/2027
I.2	Dịch vụ								
1		Thiết kế khớp nối giãn nở bằng Inox đường gió nóng PA. (01 vị trí)	- Khảo sát, tính toán, thiết kế 01 khớp nối giãn nở bằng Inox đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. + Kích thước khớp nối dự kiến: Φ2120 x t5 x L730 mm (phần giãn nở bằng vật liệu SUS304, thân ngoài vật liệu SS400, thân phía trong Hardox500). + Phụ kiện Gu-zong: M24 x 700 (bao gồm bulong M24, long đèn, thanh ren M24). + Áp suất làm việc 11.219Kpa, nhiệt độ 379 độ C, môi trường gió nóng. + Độ giãn nở của khớp nối được tính toán phù hợp với thực tế. - Lập bản vẽ chi tiết, tính toán khối lượng vật liệu, dự toán chi phí chế tạo.		Gói			1	Trước tháng 2/2027
II	Chuyển đổi các khớp giãn nở đường ống than								



1	48151260	Khớp nối giãn nở Inox đường ống than	-Kích thước: Ø580x10xL=230mm - Vật liệu: + Thân ngoài: SUS304; + Thân phía trong: Hardox; + Mặt bích: SS400 (Bao gồm cả phụ kiện: Thanh ren- M12x250, Nut-M12, Bolt- M19x16, Washer-M19)	Việt Nam	Bộ	32	0	32	Trước tháng 2/2027
2		Mặt bích được làm từ vật liệu thép	Ø580 vật liệu SS400 dày 20mm x 16 lỗ	Việt Nam	Cái	32	0	32	Trước tháng 2/2027
3	43900454	Bolt/nut/washer	M16X60 Class8.8, Cacbon steel + Hot dip galvanized	Việt Nam	Bộ	1050	3801	0	Trước tháng 2/2027
4	48536103	Sealing: 22"	Spiral-wound gasket NPS 22 Class 300, CGI, 4.5 mm; Spiral-wound gasket; NPS 22, Class 300	Việt Nam	Cái	64	0	64	Trước tháng 2/2027
III	Cải tạo buồng xoắn máy nghiền than cho 1 tổ máy								
III.1	Vật tư								
1	53284037	Tấm liner	Chi tiết số 2 bản vẽ số TB2-SDC.VP101-01HFC- M-M1A-DID-0012	Shang Hai Heavy Machinery	Cái	48	0	48	Trước tháng 2/2027
2	53284049	Bolt (Bu lông)	Chi tiết số 5,6, 7,8 Bản vẽ số TB2-SDC.VP101-01HFC- M-M1A-DID-0012	Shang Hai Heavy Machinery	Bộ	48	0	48	Trước tháng 2/2027
3	53284050	Bolt (Bu lông)	Chi tiết số 9, 8,6,7 bản vẽ số TB2-SDC.VP101-01HFC- M-M1A-DID-0012	Shang Hai Heavy Machinery	Bộ	96	0	96	Trước tháng 2/2027
4	53004001	Bolt (Bu lông định tâm buồng xoắn)	TB2-BDSC-00HFC-M-M1A-DTE-000	Shang Hai Heavy Machinery	Bộ	48	0	48	Trước tháng 2/2027
5		Tấm ốp bảo vệ Bu lông trục rồng	Kích thước (270x100x20mm) thép Hardox 500 dày 20mm	Việt Nam	Cái	192	0	192	Trước tháng 2/2027
III.2	Dịch vụ								



1		1. Công tác chuẩn bị vật tư, ccđc, mặt bằng thi công 2. Học, chuẩn bị công tác an toàn, mở giấy phép làm việc 3. Mở manhole máy nghiền 4. Thực hiện các biện pháp an toàn trong không gian hạn chế 5. Tháo các tấm liner cần thay thế ra 6. Tháo và cầu chuyển các tấm liner cũ ra ngoài 7. Cầu chuyển tấm liner mới vào bên trong thùng nghiền 8. Lắp đặt, căn chỉnh các tấm liner mới vào vị trí cần thay thế 9. Xác định và lấy dấu tâm lỗ của bulong trên trục rỗng Tâm lỗ trên trục rỗng phải trùng với tâm lỗ trên liner 10. Khoét lỗ trên trục rỗng 11. Gá bu long vào vị trí. Căn chỉnh bulong 12. Hàn cố định bulong với trục rỗng 13. Tiến hành thực hiện tương tự với các bu lông còn lại 14. Căn chỉnh đồng thời 8 bu lông 15. Hàn tấm ốp bảo vệ bu lông 16. Thực hiện NDT các mối hàn 17. Thu dọn ccđc, vệ sinh vị trí công tác 18. Chạy thử thiết bị 19. Nghiệm thu kết quả thực hiện (Thực hiện cho cả 06 máy nghiền than)	- Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình thi công - Đảm bảo độ kín khít giữa các tấm liner - Đảm bảo độ đồng tâm của trục vít xoắn (sai lệch không quá 1mm) - Các mối hàn đảm bảo không bị rỗ/cháy chân, chắc chắn. - Sau khi thi công phải thu dọn toàn bộ vật tư dư thừa (xi hàn, đầu mẫu que hàn,...) ra khỏi thùng nghiền		Gói	1		1	Trước tháng 2/2027
IV	Cải tạo chống thùng các phễu ESP								
IV.1	Vật tư								
1		Thép bản mã	Kích thước: 400x400x12 Vật liệu: SS400		Cái	768	0	768	Trước tháng 1/2027
IV.2	Dịch vụ								
1		Dịch vụ lắp đặt các bản mã chống thùng phễu ESP bao gồm các công việc chính sau: - Chuẩn bị vật tư, nhân lực, máy thi công, vật tư phụ và giàn giáo - Mở cửa Manhole các phễu tro - Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trước khi thi công - Lắp đặt giàn giáo - Cắt các thanh giằng chống tại phễu - Hàn các tấm mã lên thành phễu tại vị trí cắt - Vát mép và hàn lại thanh chống lên bản mã - Thu dọn công cụ dụng cụ và nghiệm thu - Đóng cửa Manhole và hoàn trả thiết bị (Thực hiện cả 2 tổ máy)	- Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình thi công - Vật tư bản mã thép (SS400), que hàn (E7018) có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng - Các mối hàn đảm bảo không bị rỗ/cháy chân, chắc chắn. - Sau khi thi công phải thu dọn toàn bộ vật tư dư thừa (xi hàn, đầu mẫu que hàn,...) ra khỏi phễu để tránh làm hỏng van xả tro khi đưa vào vận hành		Gói	1		1	Thực hiện khi dừng tổ máy dự kiến (S2: từ ngày 20/01/2027- 13/02/2027; S1 từ ngày 20/09/2027- 18/11/2027)
V	Lắp đặt, thay thế các van nạp bi online máy nghiền								
V.1	Vật tư								
1		PLC CPU	6ES7 215-1AG40-0XB0	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027

2		ET200SP Interface Module	6ES7 155-6AU01-0BN0	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027
3		BusAdapter PROFINET	6ES7193-6AR00-0AA0	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027
4		ET200SP DI	6ES7 131-6BH01-0BA0 16x24VDC	Siemens	cái	24	0	24	Trước tháng 2/2027
5		ET200SP DQ	6ES7132-6BH01-0BA0 16x24VDC/0.5A	Siemens	cái	8	0	8	Trước tháng 2/2027
6		BaseUnit ET200SP	6ES7193-6BP00-0BA0	Siemens	cái	28	0	28	Trước tháng 2/2027
7		BaseUnit ET200SP	6ES7193-6BP00-0DA0	Siemens	cái	6	0	6	Trước tháng 2/2027
8	38310328	Server Module ET200SP	6ES7193-6PA00-0AA0	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027
9		Nguồn 24VDC	6EP1336-2BA10	Siemens	bộ	2	0	2	Trước tháng 2/2027
10		Cáp PROFINET công nghiệp	6XV1870-2D	Siemens	m	40	0	40	Trước tháng 2/2027
11	38310028	Đầu RJ45 công nghiệp	6GK1901-1BB10-2AA0	Siemens	cái	8	0	8	Trước tháng 2/2027
12		Switch công nghiệp PROFINET	6GK5005-0BA00-1AB2	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027
13	35056017	Relay trung gian	Relay model: RXM4AB2BD 14 chân, 24VDC Socket model: RXZE2S114M	Schneider	Bộ	100	0	100	Trước tháng 2/2027
14		Màn hình HMI Basic KTP 700	6AV2123-2GB03-0AX0	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027
15		MCB	5SL4206-7CC	Siemens	cái	2	2	2	Trước tháng 2/2027
16		MCB tổng 4 cực	5SL4410-7CC	Siemens	cái	2	0	2	Trước tháng 2/2027
17		MCB tổng 4 cực	5SL4406-7CC	Siemens	cái	12	0	12	Trước tháng 2/2027
18		Contactơ motor	3RT2016-1BB41	Siemens	cái	72	5	72	Trước tháng 2/2027
19		Rơ le điện tử bảo vệ motor (có pre-alarm)	3RB3113-4PB0	Siemens	Cái	72	0	72	Trước tháng 2/2027
20		Khóa cơ khí contactơ	3RA2913-2AA1	Siemens	bộ	36	0	36	Trước tháng 2/2027
21		MPCB/CB bảo vệ motor	3RV2011-1EA10	Siemens	cái	36	0	36	Trước tháng 2/2027
22	33450031	Chuyển mạch Man/Auto	YW4S-2E11, 1NO, 1NC	IDEC	Bộ	12	0	12	Trước tháng 2/2027
23	33406074	Nút nhấn + đèn	YW1L-MF2E11Q4G 1NC-1NO	IDEC	Bộ	132	0	132	Trước tháng 2/2027
24	36696062	Đèn báo màu đỏ	YW1P-1EQ4R	IDEC	Bộ	36	0	36	Trước tháng 2/2027
25	36696063	Đèn báo màu xanh	YW1P-1EQ4G	IDEC	Bộ	36	0	36	Trước tháng 2/2027
26	36696064	Đèn báo màu vàng	YW1P-1EQ4Y	IDEC	Bộ	12	0	12	Trước tháng 2/2027
27		Tủ điện	Tủ inox 800×1000×300x1.0 mm + Panel Tủ 2 lớp cánh Vật liệu: Inox Có gioăng làm kín	Việt Nam	Bộ	2	0	2	Trước tháng 2/2027
28		Tấm panel lắp đặt thiết bị	Panel inox 630 x 430 mmx1.0mm Vật liệu:Inox 304	Việt Nam	Cái	6	0	6	Trước tháng 2/2027
29		Tủ điện	HxWxD: 700x500x350 (mm) Panel: 630x430x1.0 (mm) Vật liệu: Inox 304	Việt Nam	Bộ	6	0	6	Trước tháng 2/2027
30	31542401	Dây điện	Dây điện 1 lõi 1x4mm ² –300V, 500V (Đỏ) Lõi Đồng	Việt Nam	Mét	400	0	400	Trước tháng 2/2027



31		Dây điện	Dây điện 1 lõi 1x4mm ² –300V, 500V (Đen) Lõi Đồng	Việt Nam	Mét	200	0	200	Trước tháng 2/2027
32		Dây điện	Dây điện 1x0.75, dây đỏ Cuộn 100m/cuộn	Việt Nam	Cuộn	12	0	12	Trước tháng 2/2027
33	31542008	Dây điện	Dây điện 1x0.75, dây đen Cuộn 100m/cuộn	Việt Nam	Cuộn	4	0	4	Trước tháng 2/2027
34	31558010	Cáp tín hiệu	Cu/XLPE/LSZH(GSWA)-Fr 20Cx1.5SQMM	Việt Nam	Mét	1972	1972	0	Trước tháng 2/2027
35	31544001	Dây điện	Cáp tín hiệu 2Cx2.5mm ²	Việt Nam	Mét	60	60	0	Trước tháng 2/2027
36		Thanh Din	DIN Rail 35mm	Việt Nam/China	Thanh	30	0	30	Trước tháng 2/2027
37		Máng nhựa đi dây tủ điện	Kích thước (Cao x Rộng x Dài): 45x45x2000 mm	Việt Nam/China	Cây	40	0	40	Trước tháng 2/2027
38		Đầu Cos Kim Rỗng 1mm ²	Đầu Cos Kim Rỗng 1mm ² (màu đỏ) 1000 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	8	0	8	Trước tháng 2/2027
39		Đầu Cos Kim Rỗng 1mm ²	Đầu Cos Kim Rỗng 1mm ² (màu xanh) 1000 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	4	0	4	Trước tháng 2/2027
40		Đầu Cos Kim Rỗng 6mm ²	Đầu Cos Kim Rỗng 6mm ² (màu Đỏ) 500 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	2	0	2	Trước tháng 2/2027
41		Đầu Cos Kim Rỗng 6mm ²	Đầu Cos Kim Rỗng 6mm ² (màu xanh) 500 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	2	0	2	Trước tháng 2/2027
42		Đầu Cos Kim Rỗng 4mm ³	Đầu Cos Kim Rỗng 4mm ² (màu Đỏ) 1000 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	2	0	2	Trước tháng 2/2027
43		Đầu Cos Kim Rỗng 4mm ³	Đầu Cos Kim Rỗng 4mm ² (màu Xanh) 1000 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	2	0	2	Trước tháng 2/2027
44		Vít tự khoan bằng	Đường kính: M3.5x 13mm 1000 pcs/gói	Việt Nam/China	gói	2	0	2	Trước tháng 2/2027
45	41843020	Cầu đầu tín hiệu	WDU1.5/ZZ	Weidmüller	Cái	4000	4000	0	Trước tháng 2/2027
46		Cầu đầu điện lực	Weidmüller WDU 6	Weidmüller	Cái	450	0	450	Trước tháng 2/2027
47		Thanh cắm nối cầu đầu tín hiệu (jumper)	WQV 2.5/32	Weidmüller	thanh	120	0	120	Trước tháng 2/2027
48		Thanh cắm nối cầu đầu điện lực (jumper)	WQV 6/10	Weidmüller	thanh	60	0	60	Trước tháng 2/2027
49		Chặn đầu cuối cầu đầu (end bracket)	WEW 35/2	Weidmüller	cái	200	0	200	Trước tháng 2/2027
50		Nắp chặn cuối cầu đầu tín hiệu	WAP 2.5-10	Weidmüller	cái	100	0	100	Trước tháng 2/2027
51		Nắp chặn cuối cầu đầu điện lực	WAP 6	Weidmüller	cái	100	0	100	Trước tháng 2/2027
52		Thanh cắm 3 pha cho MPCB (busbar)	3RV1915-1BB	Siemens	Cái	12	0	12	Trước tháng 2/2027
53		Cầu đầu tiếp địa (PE) 2.5mm ²	WPE 2.5	Weidmüller	cái	100	0	100	Trước tháng 2/2027
54		Cầu đầu tiếp địa (PE) 6mm ²	WPE 6	Weidmüller	cái	120	0	120	Trước tháng 2/2027

